

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NGẠN
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 24-02-2023
Về việc: “Tranh chấp về xác định
cha cho con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Nhưong.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Doanh.

Ông Mạc Vương Long.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Diệp Thu Trang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Trung Kiên, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 476/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2022 về việc “Tranh chấp về xác định cha cho con”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2023/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 01 năm 2023, giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị K, sinh năm 2000; trú tại thôn C, xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Có mặt.

2. **Bị đơn:** Anh Lý Văn H, sinh năm 1993; trú tại thôn C, xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Có mặt.

3. **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Hoàng Văn Đ, sinh năm 1994; trú tại thôn X, xã L, huyện Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 07-10-2022 và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị K trình bày:

Năm 2016, chị đăng ký kết hôn với anh Hoàng Văn Đ và có một con chung là Hoàng Bảo K, sinh ngày 09-12-2016. Trong quá trình chung sống, giữa chị và anh Đ nảy sinh mâu thuẫn, không thể hòa giải được, đã ly thân từ cuối năm 2019. Đến năm 2022, chị đã gửi đơn khởi kiện ly hôn đến Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Yên Bái. Tại Bản án số 37/2022/HNGĐ-ST ngày 15-7-2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái đã giải quyết cho chị và anh Hoàng Văn Đ ly hôn; về con chung: giao con chung là Hoàng Bảo K cho anh Hoàng Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng.

Trong thời gian ly thân với anh Hoàng Văn Đ thì chị đã quen biết và có quan hệ tình cảm với anh Lý Văn H. Đến ngày 12-9-2021, chị sinh con là Nguyễn Minh K. Mặc dù cháu K được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa anh Hoàng Văn Đ và chị nhưng thực tế chị đã ly thân với anh Đ từ cuối năm 2019, chị và anh Đ không liên lạc, hỏi thăm gì nhau, không chung sống cùng nhau nên cháu Nguyễn Minh K không phải con chung của chị và anh Hoàng Văn Đ.

Chị cùng anh Lý Văn H và cháu Nguyễn Minh K đã làm thủ tục xét nghiệm ADN, kết quả xét nghiệm xác định anh Lý Văn H và cháu K có mối quan hệ huyết thống cha – con. Nay chị đề nghị Tòa án xác định anh Lý Văn H là cha đẻ của cháu K.

Bị đơn là anh Lý Văn H trình bày tại Bản tự khai:

Năm 2020, anh quen biết và có quan hệ tình cảm với chị Nguyễn Thị K. Anh được biết chị Nguyễn Thị K đã đăng ký kết hôn với anh Hoàng Văn Đ. Tại thời điểm anh và chị K quen biết và có quan hệ tình cảm thì chị K và anh Đ đã ly thân từ cuối năm 2019. Đến ngày 12-9-2021, chị Nguyễn Thị K sinh con là Nguyễn Minh K. Năm 2022, chị Nguyễn Thị K và anh Hoàng Văn Đ đã làm thủ tục ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Yên Bái. Tại Bản án số 37/2022/HNGĐ-ST ngày 15-7-2022 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Yên Bái đã giải quyết cho anh Hoàng Văn Đ được ly hôn chị Nguyễn Thị K.

Đến ngày 19-8-2022, anh và chị Nguyễn Thị K đã đăng ký kết hôn tại UBND xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Anh cùng cháu Nguyễn Minh K đã làm thủ tục xét nghiệm ADN tại Công ty Cổ phần dịch vụ phân tích di truyền GENTIS, kết quả xét nghiệm xác định anh và cháu K có mối quan hệ huyết thống cha - con.

Nay chị K đề nghị Tòa án xác định anh là cha đẻ của cháu K thì anh hoàn toàn nhất trí, không có ý kiến gì khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Hoàng Văn Đ đã được Tòa án giao, tổng đạt hợp lệ thông báo thụ vụ án, giấy triệu tập. Hết thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo thụ lý vụ án nhưng Tòa án không nhận được văn bản ghi ý kiến của anh Đ. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành triệu tập anh Đ tham gia hòa giải nhưng anh Đ không đến Tòa án, do đó Tòa án không lấy được lời khai của anh Hoàng Văn Đ.

Tại Văn bản số 90/2022/CV-GEN ngày 24 tháng 10 năm 2022: Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền đã xác định: Vào ngày 01-10-2022, đại diện công ty đã thu mẫu để tiến hành xét nghiệm của anh Lý Văn H, cháu Nguyễn Minh K. Quy trình thu mẫu được tiến hành như sau: nhân viên thu mẫu trực tiếp thu mẫu máu, chụp ảnh, lăn dấu vân tay, chụp các giấy tờ cá nhân theo đúng thông tin đã khai trên phiếu yêu cầu phân tích ADN theo thủ tục hành chính pháp lý. Kết quả phân tích được ADN đã được Công ty trả lời trong Phiếu kết quả mã số HID2227866 (số KQ: 2205619) ngày 04-10-2022.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn chị Nguyễn Thị K giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Chị xác định cháu Nguyễn Minh K được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa chị và anh Hoàng Văn Đ nhưng thực tế chị và anh Đ đã sống ly thân từ trước đó nên cháu K không phải con chung của chị và anh Đ. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ theo kết luận giám định ADN để xác định anh Lý Văn H là cha đẻ của cháu Nguyễn Minh K.

- Bị đơn anh Lý Văn H giữ nguyên lời khai trong quá trình giải quyết vụ án. Anh xác định cháu Nguyễn Minh K được sinh ra trong thời gian anh và chị K quen biết. Đồng thời, theo kết quả giám định ADN thì anh và cháu K có quan hệ huyết thống cha con. Do đó, anh nhất trí với yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị K.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của các đương sự. Thẩm phán đã thực hiện đúng trình tự thủ tục tố tụng, xác định đúng thẩm quyền, quan hệ pháp luật, thu thập chứng cứ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng nguyên tắc, trình tự tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng các quy định về quyền nghĩa vụ của mình quy định tại Điều 70, 71, 72, của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chưa chấp hành đúng quy định các quy định về quyền nghĩa vụ của mình quy định tại Điều 70, 73 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273, Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 101, khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị K: Xác định anh Lý Văn H, sinh năm 1993; trú tại thôn X, xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang là cha đẻ của cháu Nguyễn Minh K, sinh ngày 12-9-2021 (Theo Giấy khai sinh số 221/2022 do UBND xã Kiên Lao, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang cấp ngày 23/9/2022).

- Về án phí: Các đương sự không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Chị Nguyễn Thị K yêu cầu Tòa án xác định anh Lý Văn H là cha đẻ của cháu Nguyễn Minh K, sinh ngày 12/9/2021; anh Lý Văn H có hộ khẩu thường trú tại thôn C, xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định đây là quan hệ tranh chấp là “Tranh chấp về xác định cha cho con” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

[2] Về việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Hoàng Văn Đ được triệu tập hợp lệ lần 2 nhưng vắng mặt. Căn cứ quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Đ.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì thấy: Các đương sự trong vụ án đều có lời khai xác định: Chị Nguyễn Thị K và anh Hoàng Văn Đ kết hôn vào năm 2016. Quá trình chung sống, chị K và anh Đ nảy sinh mâu thuẫn, sống ly thân từ giữa năm 2019 đến năm 2022 thì ly hôn. Trong thời gian ly thân và chưa làm thủ tục ly hôn với anh Đ, chị K đã chung sống như vợ chồng với anh Lý Văn H và sinh được cháu Nguyễn Minh K. Tình tiết, sự kiện này được các đương sự thống nhất nên không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Tại Kết quả xét nghiệm ADN số KQ2205619 của Công ty Cổ phần dịch vụ phân tích di truyền GENTIS đã kết luận: Người có mẫu ghi tên Lý Văn H có quan hệ huyết thống cha-con với người có mẫu ghi tên Nguyễn Minh K.

[5] Từ những đánh giá trên, Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị K, cần xác định anh Lý Văn H là cha đẻ của cháu Nguyễn Minh K, sinh ngày 12-9-2021 là phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[6] Về án phí: Vụ án này được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Do vậy các đương sự trong vụ án không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273, Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 101, khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị K: Xác định anh Lý Văn H, sinh năm 1985; trú tại thôn C, xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang là cha đẻ của cháu Nguyễn Minh K, sinh ngày 12-9-2021 (Theo Giấy khai sinh số 221/2022 do UBND xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang cấp ngày 23/9/2022).

2. Về án phí: Các đương sự không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tông đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- Cổng thông tin điện tử TAND tối cao;
- UBND xã Kiên Lao, huyện Lục Ngạn;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Nguyễn Đức Nường